

Mấy suy nghĩ về rèn luyện đảng viên trong lao động sản xuất

Nguyễn Ích Thái

(Nhà máy dệt kim Đông Xuân)

Thời gian qua, chi bộ phân xưởng may hàng mùa đông, nhà máy dệt kim Đông Xuân (Hà Nội) chúng tôi đã coi trọng công tác rèn luyện đảng viên trong phong trào lao động sản xuất của quần chúng.

Được nghiên cứu nghị quyết của Bộ chính trị về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên Lớp Hồ Chí Minh, chúng tôi thấy việc làm của mình vẫn chưa đáp ứng được những yêu cầu của cách mạng.

Ngày nay, Đảng yêu cầu đảng viên phải thực hiện đúng và đạt hiệu quả cao nhất các đường lối, chính sách của Đảng; phải trở thành những chiến sĩ trung thành, dũng cảm trên mặt trận chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Trong khu vực sản xuất công nghiệp, Đảng đòi hỏi đảng viên phải có nhiệt tình lao động sản xuất rất cao, làm ra thật nhiều của cải cho xã hội. Đảng viên không phải chỉ yên tâm với công việc đang làm, mà còn phải thật sự yêu nghề, luôn luôn say sưa tìm tòi sáng tạo, không ngừng cải tiến kỹ thuật, ra sức nâng cao trình độ hiểu biết, nhằm tạo ra năng suất lao động cao, giảm chi phí sản xuất, hạ giá thành sản phẩm. Đảng viên phải là người xung phong, gương mẫu về mọi mặt, đồng thời phải là người lãnh đạo quần chúng công nhân hoàn thành tốt nhiệm vụ của nhà máy. Đảng viên phải có tinh thần tổ chức, kỷ luật cao trong sản xuất, có ý thức bảo vệ của công, có tinh thần đoàn kết nội bộ, giữ gìn kỷ luật của Đảng, gắn bó với quần chúng công nhân...

Muốn được như vậy, các đồng chí chúng ta phải tự phấn đấu, rèn luyện với nghị lực rất cao. Và cách rèn luyện tốt nhất, sâu sắc, thiết thực nhất là thông qua lao động sản xuất hằng ngày. Việc tự rèn luyện của đảng viên là điều có ý nghĩa quyết định, song không thể tách rời công tác tổ chức và giáo dục của chi bộ.

Chi bộ chúng tôi đã làm việc này như thế nào?

Trước hết, căn cứ vào nhiệm vụ và chỉ tiêu kế hoạch sản xuất của xí nghiệp, chi bộ bàn rõ nhiệm vụ cụ thể của phân xưởng, bàn kỹ các chỉ tiêu về số lượng, chất lượng, mặt hàng... Trên cơ sở đó, định rõ nhiệm vụ sản xuất cụ thể của từng tổ, từng đảng viên ở mỗi cương vị, mỗi ngành nghề khác nhau. Làm như vậy, tổ đảng, đảng viên mới nắm chắc được mục tiêu phấn đấu của mình; sinh hoạt Đảng mới có nội dung thiết thực; tổ đảng, đảng viên phát huy được tính chủ động sáng tạo của mình trong việc thực hiện.

Việc bàn nhiệm vụ, chỉ tiêu của phân xưởng và giao chỉ tiêu cụ thể cho các tổ sản xuất không phải là công việc hành chính đơn thuần. Chi bộ làm tốt việc này không những giáo dục sâu sắc đảng viên về ý thức trách nhiệm, tinh thần làm chủ đối với công việc, mà còn nâng cao chiến lược lãnh đạo tổ chức thực hiện của chi bộ và đảng viên. Kinh nghiệm chứng tỏ được bàn và thống nhất ý kiến về những chỉ tiêu kế hoạch, việc gì làm được, việc gì còn có khó khăn và khắc phục khó khăn như thế nào, chi bộ và đảng viên sẽ có quyết tâm cao trong việc hoàn thành nhiệm vụ. Cán bộ, đảng viên đều tự giác và tin tưởng vững chắc vào kế hoạch.

Trong sinh hoạt chi bộ, chúng tôi chú ý chống những biểu hiện thiếu ý chí cách mạng tiến công, chấp nhận kế hoạch Nhà nước một cách thụ động, không cần thêm, bớt gì cả. Ví dụ: trong kế hoạch sản xuất năm 1970, xí nghiệp giao cho phân xưởng chúng tôi làm 1.200.000 cái quần áo vệ sinh, 1.050.000 cái quần áo xuân-thu với yêu cầu hàng tốt đạt 97%, hàng hỏng không quá 3%. Căn cứ vào khả năng và kinh nghiệm của mình, chi bộ bàn và quyết tâm tăng số lượng lên 2%, hàng tốt đạt 98% và hạ tỷ lệ hàng hỏng xuống 2%. Trên cơ sở đó, chúng tôi giao nhiệm vụ cho các tổ đảng lãnh đạo quần chúng thực hiện. Sau đó, các tổ đảng bàn kỹ và giao việc cho từng đảng viên. Sinh hoạt tổ đảng cần thật sự mở rộng dân chủ. Đảng viên nào cũng có trách nhiệm bàn bạc công việc lãnh đạo sản xuất của tổ. Tổ đảng giao việc cho đảng viên thật rõ ràng, càng cụ thể càng tốt. Để bảo đảm thực hiện được tốt, việc quan trọng là bố trí cán bộ, đảng viên vào những khâu trọng yếu về quản lý sản xuất, như quản lý lao động, nâng cao

chất lượng sản phẩm, định mức sản xuất, v.v... và qua những việc làm đó mà giáo dục, bồi dưỡng đảng viên về tư tưởng cũng như về chuyên môn, kỹ thuật... Quản lý lao động tốt là khâu quyết định đối với việc hoàn thành kế hoạch sản xuất. Chi bộ chúng tôi đã có kế hoạch cụ thể lãnh đạo đảng viên rèn luyện qua khâu này. Kinh nghiệm cho thấy: chi bộ, tổ đảng và đảng viên cần định rõ mục tiêu rèn luyện chính xác, thiết thực về mặt lao động. Khi xây dựng mục tiêu, không phải chỉ chú trọng về số lượng đơn thuần, mà không chú ý việc nâng cao ý thức trách nhiệm, bảo đảm hàng làm ra có chất lượng tốt. Phối hợp với bộ máy quản lý chuyên môn từ phân xưởng trở xuống, chúng tôi bố trí hợp lý lực lượng đảng viên tùy theo trình độ, năng lực, sức khỏe của từng đồng chí và yêu cầu của công tác lãnh đạo.

Việc định yêu cầu ngày công, giờ công đối với từng đảng viên phải xuất phát từ yêu cầu của sản xuất và điều kiện cụ thể của từng người. Mấy năm qua, chúng tôi quyết định: mỗi tháng, mỗi đảng viên phải bảo đảm được trung bình 23 ngày công, những đồng chí son rỗi đạt 25 ngày, có con mọn hoặc ốm yếu đạt 21 ngày. Định mức ngày công cho đảng viên là vấn đề quan trọng. Song, điều quan trọng hơn nữa là phải làm cho đảng viên nhận rõ được vai trò lãnh đạo, đoàn kết và tổ chức quần chúng thực hiện mục tiêu chung của phân xưởng và tác dụng tiên phong, gương mẫu của mình. Ở đây, cần chú ý khắc phục tư tưởng hữu khuynh, phải thẳng thắn và mạnh dạn đấu tranh với những hiện tượng vô kỷ luật trong sản xuất như: đi muộn, về sớm, tán chuyện trong giờ sản xuất, v.v...

Trong quá trình sản xuất, cần lãnh đạo quần chúng công nhân thực hiện tốt các hình thức tổ chức như: “Cắm thẻ đầu giờ nâng cao năng suất”. Riêng nội bộ, các tổ đảng có sổ chấm công của đảng viên, ghi lên bảng theo dõi về ngày công, năng suất lao động, ... Cũng cần so sánh kết quả phân đấu của đảng viên với đoàn viên thanh niên và quần chúng, nhằm giúp đảng viên thấy rõ ưu điểm, nhược điểm của mình mà cố gắng vươn lên hơn nữa. Các tổ có thể căn cứ vào yêu cầu của sản xuất, sắp xếp lại công việc cho đảng viên, nhất là những đảng viên lâu nay bị xếp vào loại yếu kém, tạo điều kiện thuận lợi về mặt hàng, máy

móc... để các đồng chí đó phấn đấu làm tròn nhiệm vụ của mình. Các tổ cần xây dựng điển hình người tốt, việc tốt để rút kinh nghiệm, v.v... Chúng tôi đã làm và thấy có kết quả tốt. Ví dụ: đồng chí Hoa ở tổ C1 có hai con còn nhỏ mà trong suốt tám tháng có mang không nghỉ ngày nào; đồng chí Viên là cán bộ công đoàn, tuy hội họp luôn mà vẫn bảo đảm đủ số giờ trực tiếp sản xuất đã quy định; đồng chí Nam ở bộ phận máy cúc, khuyết đã nâng năng suất lên 174,5%, v.v... Chúng tôi đã nêu gương những đồng chí nói trên để đảng viên và quần chúng học tập. Nhờ có những biện pháp tích cực đó, nên trong quý một năm 1970, tuy có dịch cúm lớn, đảng viên vẫn bảo đảm đạt bình quân 25 ngày công một tháng. Trên đây là những kết quả bước đầu của việc rèn luyện đảng viên trong khâu quản lý lao động.

Đi đôi với việc bảo đảm số lượng ngày công, giờ công quy định, chúng tôi đã bền bỉ đấu tranh nâng cao chất lượng sản phẩm. Đây là kết quả cuối cùng của cả một quá trình lao động. Cuộc đấu tranh đó diễn ra trên các mặt tư tưởng, quản lý và kỹ thuật sản xuất. Tinh thần làm chủ tập thể, tính tổ chức, kỷ luật và tính tiên tiến, tính trung thực... của giai cấp công nhân thể hiện tập trung ở khâu này. Nên đây cũng là mặt rèn luyện quan trọng đối với đảng viên.

Xuất phát từ yêu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm, chúng ta có thể giáo dục sâu sắc đảng viên về ý thức trách nhiệm đối với các mặt hàng phục vụ đời sống quần chúng, giúp các đồng chí khắc phục hiện tượng chạy theo số lượng sản phẩm để thu được nhiều tiền. Bên cạnh việc giáo dục tư tưởng, cần hướng dẫn đảng viên nâng cao trình độ kỹ thuật, tay nghề, làm ra những sản phẩm ngày càng tốt, bền đẹp, tinh xảo hơn. Chi bộ chúng tôi giúp nhau rèn luyện tính kỷ luật qua việc chấp hành các quy trình, quy tắc sản xuất, thực hiện các chỉ tiêu về năng suất, về định mức lao động, kỹ thuật...

Về mặt này, chúng tôi đã cố gắng, nhưng trước đây chưa nhận thức được đầy đủ và toàn diện, nên làm chưa thật tốt. Ví dụ: 6 tháng đầu năm 1969, phân xưởng chúng tôi có nhiều áo quần vệ sinh làm không đúng quy cách, phải xuống loại, chất lượng sản phẩm giảm 8% so với quy định, tính ra xí nghiệp thiệt mát

41.000 đồng. Khuyết điểm trên là do công nhân chỉ cốt làm nhiều để được thưởng, không nghiêm chỉnh chấp hành quy trình kỹ thuật. Đảng viên cũng phạm khuyết điểm này. Chính quyền lại thiếu kiểm tra, đôn đốc.

Chúng tôi đưa ra chỉ bộ phê phán tư tưởng chạy theo số lượng sản phẩm để được thưởng, phê bình chi uỷ và tổ đảng buông lỏng việc lãnh đạo chuyên môn. Đảng viên đã tự kiểm điểm trước tổ đảng về tinh thần trách nhiệm của mình. Để khắc phục tình trạng làm ra những hàng không đúng quy cách, chúng tôi tập trung chỉ đạo hai khâu cắt và may. Ở tổ cắt, chúng tôi đấu tranh với tư tưởng bảo thủ của đồng chí D. Chính vì đồng chí này cứ giữ mãi lối cắt cũ mà gây ra nhiều hàng hỏng. Từ thực tế đấu tranh, không những đảng viên thấy cần phải sửa chữa tư tưởng bảo thủ, mà quần chúng cũng noi gương sửa chữa. Ở tổ may, thấy có hiện tượng không bảo đảm quy tắc xén, nên hàng làm ra không đúng số đo, phải xuống cỡ. Chúng tôi gợi ý chính quyền đi sâu khâu kiểm tra và thực hiện thưởng phạt nghiêm minh. Lần đó, qua kiểm tra, chính quyền phạt đồng chí V (tổ A2) 9,8 đồng, đồng chí L (tổ C2) 10đ,... Chi bộ đã bàn việc này, phê phán đồng chí phạm lỗi và quyết định: phải nâng số hàng đạt yêu cầu lên 97% và giữ mức hàng hỏng không quá 3%. Chi bộ còn đề nghị chuyên môn thực hiện chặt chẽ và đầy đủ các chế độ thưởng phạt, trả lương theo sản phẩm, tổ chức nghiệm thu... Nhờ đó, số hàng đạt yêu cầu được nâng từ 89% lên 98%, vượt mức quy định 1%. Riêng quý bốn năm 1969, đạt 99,6%. Số hàng hỏng giảm 1% so với quy định. Tính ra tiết kiệm được 79.000 đồng. Về mặt này, chúng tôi cũng còn thiếu sót như: chưa tổ tốt việc kèm cặp nhau nâng cao tay nghề. Đảng viên chưa tự rèn luyện nâng cao trình độ. Trong sinh hoạt chi bộ, chúng tôi chưa thường xuyên giáo dục và xây dựng tư tưởng đúng, phê phán những thiếu sót của đảng viên. Có lúc còn lách về biện pháp ngăn chặn, mà chưa chủ động giáo dục, nâng cao nhận thức tư tưởng, Từ thực tế, chúng tôi thấy cần hết sức chú trọng những biện pháp tổ chức, tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra. Cụ thể là cần định rõ chế độ đảng viên báo cáo với chi uỷ; chế độ đảng viên học văn hoá, học nghề; chế độ chi uỷ đi sâu vào sản xuất, quản lý chặt chẽ đảng viên gắn với sản xuất...

Để rèn luyện đảng viên trong phong trào lao động sản xuất của quần chúng, chúng tôi thấy tổ chức đảng cần đặc biệt quan tâm đến công tác quần chúng của đảng viên. Trước mắt, cần quy định trách nhiệm cụ thể của cán bộ, đảng viên đối với công tác vận động quần chúng trong lao động sản xuất cũng như trong tổ chức đời sống. Hiện nay, nhiều đảng viên mới gương mẫu trong lao động sản xuất như những công nhân khác, mà chưa làm tốt vai trò lãnh đạo, động viên và tổ chức quần chúng. Cho nên, cần tổ chức chặt chẽ và đưa dần vào nề nếp việc đảng viên làm công tác quần chúng. Chi bộ chúng tôi lúc đầu đề ra yêu cầu đơn giản: đảng viên phải quen thân với những người được phân công giúp đỡ, nắm được tâm tư, tình cảm, nguyện vọng của những anh chị em đó. Chúng tôi còn tổ chức quần chúng phê bình đảng viên. Dựa vào ý kiến của quần chúng, đảng viên tự liên hệ và đề ra phương hướng hành động trước quần chúng. Chúng tôi làm việc này theo từng tổ công đoàn. Chúng tôi đã giúp đồng chí Minh, một đảng viên thường, đi sâu giáo dục một người ngoài Đảng. Thấy đồng chí Minh làm có kết quả tốt, chúng tôi phổ biến kinh nghiệm cho các tổ đảng và hướng dẫn các đảng viên vận dụng cụ thể kinh nghiệm đó trong trường hợp gặp những đối tượng “khó”. Do đó, công tác vận động quần chúng của chi bộ trở nên sôi nổi. Qua công tác này, đảng viên thông cảm sâu sắc với những khó khăn, hiểu được tâm tư của quần chúng, tin tưởng vào quần chúng. Đảng viên thấy muốn lãnh đạo được quần chúng, bản thân mình cần gương mẫu trong lời nói cũng như việc làm, phải giữ gìn phẩm chất, trau dồi về trình độ và năng lực công tác. Chúng tôi còn tiếp tục giáo dục quan điểm quần chúng và bàn cách thực hiện tốt việc chăm lo đời sống quần chúng, dân chủ với quần chúng, đưa đảng viên vào rèn luyện trong phong trào lao động sản xuất. Ở các kỳ sinh hoạt thường kỳ, tổ đảng kiểm tra kết quả công tác quần chúng của đảng viên. Chi uỷ phân công nhau kiểm tra và giúp đỡ những đảng viên yếu và mới làm tốt công tác quần chúng. Muốn giúp đỡ đảng viên rèn luyện được thiết thực, ba tháng một lần, chi bộ sơ kết công tác lãnh đạo sản xuất, kiểm điểm kỹ việc lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ sản xuất của chi bộ, tổ đảng và đảng viên. Một mặt, chi bộ đánh giá kết quả đã

đạt được, biểu dương mặt tốt, việc tốt, đảng viên tốt. Mặt khác, đấu tranh phê phán những hiện tượng tiêu cực của đảng viên bộc lộ trong sản xuất như: lũng lạo kỷ luật lao động, làm dối, làm ẩu, ngại khó trong việc học tập nâng cao trình độ nghề nghiệp của mình... Biết gắn chặt sinh hoạt chi bộ với sản xuất, lấy mục tiêu kinh tế làm căn cứ sinh hoạt tư tưởng, lấy kết quả lao động làm thước đo nhận thức tư tưởng,... thì việc giáo dục của chi bộ sẽ rất sinh động và sâu sắc.

Trên đây là những ý kiến bước đầu của chúng tôi về việc rèn luyện đảng viên trong phong trào lao động sản xuất của quần chúng. Chúng tôi còn phải tiếp tục suy nghĩ, học tập và trao đổi kinh nghiệm với các đơn vị bạn, nhằm thực hiện tốt hơn nữa việc rèn luyện đảng viên.